

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ NGHI SƠN  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 151/2020/HS-ST  
Ngày: 18-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hạnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Quang Học

2. Ông Nguyễn Văn Tòng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

**- Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:** Ông Kim Duy Chung - Kiểm sát V.

Ngày 18 tháng 12 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 154/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 166/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

**Bùi Văn V** - Sinh ngày: 26/07/1980 tại huyện T, tỉnh Thái Bình; Nơi thường trú: Thôn BD, xã P, huyện T, tỉnh Thái Bình; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông: Bùi Văn C (đã chết) và con bà: Vũ Thị L (đã chết); Có vợ: Vũ Thị G - Sinh năm 1986; Có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2018;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 03/8/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**\* Đại diện hợp pháp của bị hại:** Anh Nguyễn Hữu T – Sinh năm: 1993 (Là con trai của ông Nguyễn Hữu K - đã chết)

Địa chỉ: Thôn H, phường A, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt)

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Lê Thị L - Sinh năm: 1972

Trú tại: Số C, đường D, phường T, Quận G, TP. Hồ Chí Minh (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h12' ngày 03/6/2020, Bùi Văn V (có giấy phép lái xe hạng E theo quy định) điều khiển xe ô tô khách BKS: 53S-1920 thuộc sở hữu của bà Lê Thị L đi trên QL1A theo hướng Nam - Bắc, khi đến Km 356+180m, QL1A thuộc địa phận thôn T, phường D, thị xã N với tốc độ 78km/h; đây là đoạn đường rộng 18m được chia làm 02 phần đường, ngăn cách với nhau bởi dải phân cách cứng; phần đường phía Đông QL1A rộng 9,0m, gồm 02 làn đường dành cho xe cơ giới mỗi làn rộng 3,5m và 01 làn dành cho xe thô sơ rộng 2,0m; đường được dải nhựa bằng phẳng, có vạch sơn phân chia làn đường, có điểm mở dải phân cách rộng 63,70m và giao nhau với đường tỉnh lộ 512 và đường đi ra biển phường D. Cùng lúc này ông Nguyễn Hữu K điều khiển xe mô tô BKS: 36H7-4597 lưu thông từ tỉnh lộ 512 qua phần đường phía Tây QL1A đến điểm mở dải phân cách, rồi từ điểm mở dải phân cách; ông K bật xi nhan bên phải, di chuyển về phía Đông QL1A theo hướng Bắc. Khi V đang điều khiển xe ô tô khách ở làn đường dành cho xe cơ giới tiếp giáp với dải phân cách cứng, thấy ông K có tín hiệu xi nhan xin đường để di chuyển từ làn đường dành cho xe cơ giới tiếp giáp với dải phân cách cứng đi sang làn đường dành cho xe cơ giới tiếp giáp với làn đường dành cho xe thô sơ theo hướng Nam - Bắc. V điều khiển xe ô tô không làm chủ tốc độ từ làn đường dành cho xe cơ giới tiếp giáp với dải phân cách giữa, đi sang làn đường dành cho xe thô sơ để tránh xe mô tô. Tuy nhiên, mặt ngoài thành xe bên trái cách mặt trước ba-đờ-xóc trước 182cm của xe ô tô BKS: 53S-1920 va chạm với mặt sau ngoài đầu mút tay nắm bên phải xe mô tô BKS: 36H7-4597 làm xe mô tô và ông K ngã xuống đường. Hậu quả: Ông K tử vong tại chỗ, xe mô tô hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông trên tại Km 356+180m, QL1A thuộc địa phận thôn Thanh Minh, phường D, thị xã Nghi Sơn. Đường rộng 18m, được chia làm 02 phần đường 01 chiều được ngăn cách bởi dải phân cách giữa; phần đường phía Đông rộng 9m gồm 02 làn đường dành cho xe cơ giới, mỗi làn rộng 3,5m và 01 làn dành cho xe thô sơ rộng 02m. Đường được dải thảm nhựa bằng phẳng, có vạch sơn phân chia làn đường. Trước vị trí này có khoảng mở rộng 63,7m và giao nhau với đường không ưu tiên; mặt đường có mô giảm tốc và vạch kẻ đường dành cho người đi bộ. Tại vị trí xảy ra vụ tai nạn ghi nhận nhiều dấu vết để lại trên mặt đường, vết tỳ lốp trên mặt đường V1 dài 9,10m trên làn đường dành cho xe thô sơ; vết cà xước trên mặt đường V2 dài 13,10m, đầu vết trên làn đường dành cho xe thô sơ.

Tại Kết luận giám định số 1600/GĐPY-PC09 ngày 16/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Nguyên nhân chết của ông Nguyễn Hữu K là do đa chấn thương.

Tại Kết luận giám định số 1784/PC09 ngày 02/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

“1. Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt ngoài thành bên trái mặt trước ba-đờ-xóc trước 182cm xe ô tô BKS: 53S-1920 với mặt sau ngoài đầu mút tay nắm bên phải xe mô tô BKS: 36H7-4597.

2. Tại thời điểm xảy ra va chạm, xe mô tô BKS: 36H7-4597 có hướng chuyển động từ trái qua phải, chệch cùng chiều chuyển động so với xe ô tô BKS: 53S-1920.

3. Không đủ cơ sở xác định vị trí va chạm giữa hai phương tiện trên đường.

4. Không đủ cơ sở xác định vận tốc của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm”.

Bản kết luận định giá tài sản số 81/KLĐGTS ngày 30/7/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND thị xã Nghi Sơn, kết luận:

- + Xe mô tô BKS: 36H7-4597, giá trị thiệt hại là 400.000 đồng;
- + Xe ô tô BKS: 53S-1920, giá trị thiệt hại là 1.500.000 đồng” (BL: 91-92).

Kết luận giám định số 1885/PC09 ngày 13/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: “Không phát hiện dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa trong 01 (một) tệp video của 01 (một) USB gửi giám định”.

**Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:** Ngày 03/6/2020, Công an thị xã Nghi Sơn tạm giữ:

- + 01 (một) xe ô tô BKS: 53S-1920;
- + 01 (một) giấy phép lái xe hạng E số: 340062346394 mang tên Bùi Văn V.
- + 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 53S-1920.
- + 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS: 53S-1920.
- + 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô BKS: 53S-1920.
- + 01 (một) xe mô tô BKS: 36H7-4597.

**Xử lý vật chứng:**

- Ngày 09/6/2020 Công an thị xã Nghi Sơn trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Lê Thị L: 01 (một) xe ô tô BKS: 53S-1920; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 53S-1920; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS: 53S-1920; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô BKS: 53S-1920.

- Ngày 30/6/2020, Công an thị xã Nghi Sơn trả lại cho người đại diện là anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1993, trú tại Thôn H, phường A, thị xã Nghi Sơn: 01 (một) xe mô tô BKS: 36H7-4597.

- Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng E số: 340062346394 mang tên Bùi Văn V được đưa vào hồ sơ vụ án.

**Về phần dân sự:** Các bên đã thỏa thuận xong và bồi thường xong về dân sự. Đại diện gia đình nạn nhân Nguyễn Hữu K có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Bùi Văn V.

Bản cáo trạng số 166/CT-VKSNS-HS ngày 20/11/2020 của VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Bùi Văn V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 2 của Bộ luật 260 hình sự năm 2015.

*\* Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1; 02 tình tiết khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo là từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được giải quyết xong nên đề nghị HĐXX không xem xét.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Trả lại 01 giấy phép lái xe cho bị cáo sau khi án có hiệu lực pháp luật.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra V; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát V trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo Bùi Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cũng như các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay. Vì vậy có đủ căn cứ để khẳng định VKSND thị xã Nghi Sơn truy tố bị cáo Bùi Văn V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng.

[3] Xét tính chất vụ án: Bùi Văn V điều khiển xe ô tô BKS 53S-1920 khi đến ngã tư giao nhau với đường ưu tiên mặc dù có biển báo nguy hiểm, có gờ giảm tốc độ nhưng V vẫn điều khiển xe ô tô đi với tốc độ 78km/h, không giảm tốc

độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên đã gây ra vụ tai nạn giao thông. Hậu quả: làm cho ông Nguyễn Hữu K bị tử vong tại chỗ. Vi phạm khoản 1 điều 11; khoản 2 Điều 12 Luật giao thông đường bộ (được cụ thể hóa tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của bộ Giao thông vận tải).

Hành vi của Bùi Văn V không những gây thiệt hại đến tính mạng của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trị an xã hội, làm gia tăng tai nạn giao thông. Do đó để ngăn chặn, giảm bớt các tai nạn về giao thông đường bộ thì việc đưa bị cáo ra xét xử buộc phải chịu hình phạt là cần thiết. Vì vậy cần phải có một đường lối xử lý tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra để cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Tiền án, tiền sự: Không. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo và chủ phương tiện đã chủ động gặp gỡ, trao đổi và thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại. Đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận tiền bồi thường theo thỏa thuận đồng thời đều có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Trong vụ án này người bị hại là ông K cũng có lỗi đó là khi điều khiển xe mô tô BKS: 36H7-4597 tham gia giao thông đã không đảm bảo an toàn khi chuyển hướng (vi phạm Điều 15 Luật Giao thông đường bộ). Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, với nhân thân của bị cáo như trên, hơn nữa bị cáo có lai lịch rõ ràng, nơi cư trú ổn định. Căn cứ vào pháp luật hình sự cần giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng phù hợp với Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và chủ phương tiện đã chủ động gặp gỡ trao đổi, xin lỗi và thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại tổng số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng). Đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền theo thỏa thuận và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT công an thị xã Nghi Sơn đã trả lại cho:

- Chủ sở hữu hợp pháp là bà Lê Thị L 01 (một) xe ô tô BKS: 53S-1920; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 53S-1920; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS: 53S-1920; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe ô tô BKS: 53S-1920. Bà L đã nhận lại các tài sản và giấy tờ nói trên và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

- Anh Nguyễn Hữu T (con trai của ông Nguyễn Hữu K) 01 (một) xe mô tô BKS: 36H7-4597. Anh Trung đã nhận lại tài sản nói trên và không có yêu cầu gì thêm nên HDXX không xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng khoản 5 Điều 260 BLHS làm hình phạt phụ đối với bị cáo nên cần trả lại 01 (một) giấy phép lái xe hạng E, số 340062346394 do Sở GTVT thành phố Hải Phòng cấp cho Bùi Văn V ngày 05/02/2018, giá trị sử dụng đến ngày 05/02/2023 sau khi án có hiệu lực pháp luật.

[8] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1; 02 tình tiết tại khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Bùi Văn V.

- **Tuyên bố:** Bùi Văn V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- **Xử phạt:** Bùi Văn V 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn V cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Thái Bình nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- **Về hình phạt bổ sung:** Trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe hạng E, số 340062346394 do Sở GTVT Thành phố Hải Phòng cấp ngày 05/02/2018 cho Bùi Văn V, giá trị sử dụng đến ngày 05/02/2023 sau khi án có hiệu lực pháp luật.

- **Án phí và quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Văn V phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa. Tuyên bố bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản

án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại UBND xã nơi người đó cư trú.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Công an thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Lê Thị Hạnh**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Quang Học**

**Nguyễn Văn Tòng**

**Lê Thị Hạnh**